TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 10/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Vân

2. Bà Hoàng Mỹ Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Vĩnh L; sinh ngày 30/3/1968 tại Sài Gòn; nơi cư trú: xx Hậu Giang, Phường x, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn S và bà Đỗ Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/9/2019 bị Công an Phường 3, Quận 11 xử phạt hành chính 900.000 đồng về hành vi không xuất trình giấy chứng minh nhân dân và sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 29/9/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 259/2014/HSST. Ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 102/2016/HSST; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2019; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Vĩnh T, sinh năm 1999; địa chỉ: xx Trần Văn Đang, Phường x, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Bị hại*: Ông Đặng Mai Hoài P, sinh năm 1999; địa chỉ: x Hà Huy Giáp, phường xx, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Võ Hiếu N, sinh năm 1999; địa chỉ: xx Trần Văn Đang, Phường x, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29/10/2019, đối tượng Lưu Vĩnh L đến sân bóng đá cỏ nhân tạo thuộc Trung tâm Thể dục thể thao Phú Thọ cổng số 2-4 Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích tìm người có sơ hở để lấy trộm tài sản. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, tại cạnh sân bóng đá số 6, đối tượng L phát hiện 02 máy điện thoại di động của ông Nguyễn Vĩnh T và ông Đặng Mai Hoài P để trên túi xách nhưng không có người trông coi. Đối tượng Lưu Vĩnh L đi đến gần và lấy 02 máy điện thoại bỏ vào túi quần bên trái rồi bỏ đi. Lúc này ông P và ông T phát hiện nên truy đuổi và bắt giữ được đối tượng L cùng tang vật giao cho Công an Phường 15, Quận 11 lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 giải quyết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 92/KLĐGTS ngày 30/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận giá trị số tài sản bị đối tượng Lưu Vĩnh L chiếm đoạt tại thời điểm ngày 29/10/2019 là như sau: "Máy điện thoại di động hiệu iphone 6S Plus màu Gold 128G: 4.000.000 đồng. Máy điện thoại di động hiệu iphone 7 Plus màu đen 32G: 10.000.000 đồng. Tổng cộng: 14.000.000 đồng.".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can Lưu Vĩnh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm có:

- Một xe xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen bạc, biển số 59K2-429.83, số khung: RLHKF6326KZ076453, số máy: JF63E2485624. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành xác minh và xác định được xe do ông Lưu Vĩnh Th (anh ruột của bị can L) là chủ sở hữu. Bị can L mượn xe mô tô trên của ông Th để đi công việc nhưng sau đó sử dụng xe để đi đến Trung tâm Thể dục thể thao Phú Thọ thực hiện hành vi phạm tội. Ông Th không biết sự việc nên Cơ quận Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Th (BL 14-17; 34-36).

- Một máy điện thoại di động hiệu iphone 6S Plus màu Gold 128G là tài sản của ông Nguyễn Vĩnh T bị bị can L chiếm đoạt. Công an Phường 15, Quận 11 đã xử lý trả lại tài sản cho ông T (BL 26).

- Một máy điện thoại di động hiệu iphone 7 Plus màu đen 32G là tài sản của ông Đặng Mai Hoài P bị bị can L chiếm đoạt. Công an Phường 15, Quận 11 đã xử lý trả lại tài sản cho ông P (BL 25).

- Một máy điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và một máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 5 màu xanh là tài sản của bị can Lưu Vĩnh L không liên quan đến vụ án (BL 13).

Về dân sự: Ông Nguyễn Vĩnh T và ông Đặng Mai Hoài P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác (BL 24-25; 67-68; 71-72).

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKSQ11 ngày 13/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Lưu Vĩnh L tội danh "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Vĩnh L có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là các ông Nguyễn Vĩnh T, ông Đặng Mai Hoài P và người làm chứng là ông Võ Hiếu N vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã cung cấp lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 22 giờ ngày 29/10/2019, tại sân bóng đá cỏ nhân tạo thuộc Trung tâm Thể dục thể thao Phú Thọ cổng số 2-4 Lê Đại Hành, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lưu Vĩnh L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc máy điện thoại di động hiệu iphone 6S Plus màu Gold 128G của ông Nguyễn Vĩnh T và chiếc máy điện thoại di động hiệu iphone 7 Plus màu đen 32G của ông Đặng Mai Hoài P.

Tài sản bị chiếm đoạt là hai chiếc máy điện thoại di động nêu trên có giá trị tổng cộng là 14.000.000 đồng.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng là một xe xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen bạc, biển số 59K2-429.83, số khung: RLHKF6326KZ076453, số máy: JF63E2485624. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành xác minh và xác định được xe do ông Lưu Vĩnh Th (anh ruột của bị cáo L) là chủ sở hữu. Bị cáo L mượn xe mô tô trên của ông Th để đi công việc nhưng sau đó sử dụng xe để đi đến Trung tâm Thể dục thể thao Phú Thọ thực hiện hành vi phạm tội. Ông Th không biết sự việc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Th. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

- Vật chứng là một máy điện thoại di động hiệu iphone 6S Plus màu Gold 128G là tài sản của ông Nguyễn Vĩnh T và một máy điện thoại di động hiệu iphone 7 Plus màu đen 32G là tài sản của ông Đặng Mai Hoài P bị bị cáo L chiếm đoạt. Công an Phường 15, Quận 11 đã xử lý trả lại tài sản cho ông T và ông P. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Công an Phường 15, Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

- Vật chứng là một máy điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và một máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 5 màu xanh là tài sản của bị cáo Lưu Vĩnh L không phải là công cụ, phương tiện phạm tội, không liên quan đến vụ án. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết trả lại cho bị cáo Lưu Vĩnh L.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại là ông Nguyễn Vĩnh T và ông Đặng Mai Hoài P. Ông T và ông P không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lưu Vĩnh L, điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lưu Vĩnh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lưu Vĩnh L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2019.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bị cáo Lưu Vĩnh L một máy điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và một máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 5 màu xanh (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 120/LNK-ĐTTH ngày 01/11/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Cơ Dũng